

Bản án số: 158/2025/HS - PT

Ngày: 28 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Công Huân

2. Bà Đoàn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2025/TLPT-HS ngày 14/02/2025 đối với các bị cáo Trần Ngọc L, Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Ngô Minh H và Lương Đình C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Trần Ngọc L**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 07/6/1967, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã K, huyện C, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Văn T1 (chết) và bà Thái Thị T2 (chết); có chồng (chết) và 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố H xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án phúc thẩm số 1180/HSPT ngày 16/7/1998;

+ Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” theo Quyết định số 185/QĐ-XPVPHC ngày 10/4/2017.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. **Đặng Minh K** (tên gọi khác: C1); giới tính: Nam; sinh ngày: 30/7/1998, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Đường TL, phường T, quận B, thành phố H; nơi cư trú: Ấp B, xã K, huyện C, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Đặng Văn

H1 và bà Nguyễn Thị Xuân T3; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo Quyết định số 0023849/QĐ-XPHC ngày 30/7/2019, chưa chấp hành đóng hình phạt;

Nhân thân:

+ Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” theo Quyết định số 185/QĐ-XPVPHC ngày 10/4/2017;

+ Công an huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 09/02/2024.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. **Huỳnh Minh T**; giới tính: Nam; sinh ngày: 28/12/1993, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã K, huyện C, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Huỳnh Phương Đ (chết) và bà Trần Thị N; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Công an xã P, huyện N, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 375.000 đồng về hành vi “Tham gia đánh nhau” theo Quyết định số 0043068/QĐ-XPVPHC ngày 10/8/2011.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. **Ngô Minh H** (tên gọi khác: HT); giới tính: Nam; sinh ngày: 04/12/1992, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã K, huyện C, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông (không rõ tên) và bà Ngô Thị T4; có vợ và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tòa án nhân dân huyện C, thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 23/2014/HS-ST ngày 27/8/2014.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

5. **Lương Đình C** (tên gọi khác: N1); giới tính: Nam; sinh ngày: 26/12/1971, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã K, huyện C, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Lương Đình C2 (chết) và bà Lê Thị Q; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Công an huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 0047101/QĐ-XPVPHC ngày 26/11/2008;

+ Công an huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 0047161/QĐ-XPVPHC ngày 15/4/2009;

+ Công an huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 0047161/QĐ-XPVPHC ngày 15/7/2016;

+ Ủy ban nhân dân huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi “Tổ chức đánh bạc” theo Quyết định số 862/QĐ-XPVPHC ngày 01/9/2016;

+ Công an xã K, huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 0009731/QĐ-XPVPHC ngày 11/4/2017;

+ Công an huyện C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 0029353/QĐ-XPVPHC ngày 04/12/2018.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Hoàng H2 được Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 536, tờ bản đồ số 19 tại xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp số CH00548 ngày 18/5/2010. Ngày 09/9/2011, ông Hoàng H2 được Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ cấp giấy phép xây dựng số 299/GPXD để xây nhà ở trên một phần thửa đất này; ông Hoàng H2 đã xây dựng nhà ở và tường rào bảo vệ bao quanh nhà. Năm 2018, ông Nguyễn Thanh T5 và ông Nguyễn Đức M mua thửa đất số 534, tờ bản đồ số 19, diện tích 500m², kề bên phần đất của ông Hoàng H2 thì xảy ra tranh chấp đối với phần đất xây tường rào của ông Hoàng H2. Ông Nguyễn Thanh T5 và ông Nguyễn Đức M cho rằng hàng rào ông Hoàng H2 xây lấn sang phần đất của hai ông là 16,9m². Đầu tháng 3/2021, ông Nguyễn Đức M và ông Nguyễn Thanh T5 làm đơn gửi Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giải quyết tranh chấp. Ngày 09/3/2021 và 08/4/2021, Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh 02 lần tổ chức hòa giải nhưng không thành do ông Hoàng H2 không đến. Ngày 02/5/2021, bà Trần Ngọc L đặt cọc nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Đức M và Nguyễn Thanh T5 thửa đất số 534, tờ bản đồ số 19, diện tích 500m², tọa lạc tại tổ 20, ấp Bình Trung, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh (liền kề đất ông Hoàng H2). Sau đó, ông Nguyễn Thanh T5 và ông Nguyễn Đức M khởi kiện ông Hoàng H2 ra Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu trả lại phần diện tích đất lấn chiếm 16,9m² nói trên và được Tòa án thụ lý theo Thông báo thụ lý số 83/TBTL-VA ngày 14/5/2021.

Trong thời gian Tòa án đang thụ lý giải quyết vụ án dân sự, ngày 22/5/2021, Trần Ngọc L thuê Công ty đo đạc SV (trụ sở tại xã T, huyện C, thành phố H) đến đo vẽ hiện trạng phần đất đã đặt cọc nêu trên. Trần Ngọc L thuê Lương Đình C, Lê Minh V, Nguyễn Minh H3 là thợ hồ mua vật liệu đến để cắm cọc, kéo lưới làm hàng rào, đồng thời kêu Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Đặng Hồng N2, Ngô Hồng N3 đi phụ giúp dọn cỏ; Đặng Minh K kêu thêm Lê Khánh D1; Nguyễn Quốc T6 (con ruột Trần Ngọc L) kêu thêm Võ Minh T7 đi cùng phụ giúp. Ngô Minh H, Nguyễn Thành L1 thấy đông người đi qua nên cũng đi theo xem. Khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, khi tất cả những người nói trên đến khu đất, Trần Ngọc L kêu Ngô Hồng N3 mua giùm 04 cái búa nhưng không nói để làm gì. Khi nhân viên đo đạc tiến hành đo ranh đất thì

xảy ra cự cãi giữa Trần Ngọc L và bà Nguyễn Thị Trà M1 (em dâu ông Hoàng H2), về việc tranh chấp đất; Trần Ngọc L giằng co và giật lấy điện thoại Iphone 6S của bà Nguyễn Thị Trà M1, không cho bà Nguyễn Thị Trà M1 ghi hình thì làm rơi nứt màn hình điện thoại. Sau khi đo đạc xong, Công ty đo đạc SV báo cho bà Trần Ngọc L biết là ông Hoàng H2 xây hàng rào lấn sang thửa đất của ông Nguyễn Đức M, ông Nguyễn Thanh T5. Sau đó, Trần Ngọc L cùng Huỳnh Minh T, Đặng Minh K, Ngô Minh H, Lương Đình C, Lê Minh V dùng búa (do các thợ hồ đem theo) đập phá hàng rào của ông Hoàng H2; còn Lê Khánh D1, Nguyễn Thành L1, Võ Minh T7, Đặng Hồng N2 và một số người không xác định được lai lịch khiêng các chậu cây kiểng của ông Hoàng H2 ra nơi khác. Khi Ngô Hồng N3 mua búa về, Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Ngô Minh H lại lấy búa do Ngô Hồng N3 mua để đập hàng rào, còn Ngô Hồng N3 đứng xem, không tham gia đập hàng rào. Nhận được tin báo, lúc 12 giờ 30, Công an xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh đến hiện trường, mời những người liên quan về làm việc và báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 16/6/2021 và số 22/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, xác định tổng thiệt hại tài sản là 28.138.000 đồng, cụ thể:

- Mảng tường thứ nhất (hàng rào phía trước, giáp đường bê tông), dài 1,4m, cao 0,75m, phía trên gắn sắt hình hộp chữ nhật gồm thanh sắt đứng 1,5m, thanh ngang 1,4m, tiếp giáp mặt đất có đà bê tông cốt sắt kích thước 17cm x 17cm, có 04 cây sắt phi 12, đà chưa bị phá. Giá trị: 1.568.000 đồng.

- Mảng tường thứ hai (bên hông nhà), dài 23,5m, cao 0,9m, xây bằng gạch 4 lỗ, có 05 trụ bê tông cao 2,5m, đường kính 0,16m, bên trong mỗi trụ có 04 cây sắt phi 10, phía trên có lưới B40 cao 1,8m, dài 17,5m, tiếp giáp mặt đất có đà bê tông cốt sắt kích thước 17cm x 17cm, có 04 cây sắt phi 12, đà chưa bị phá. Giá trị: 26.320.000 đồng.

- Mặt kính điện thoại Iphone 6S bị nứt. Giá trị: 250.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HSST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Minh K 08 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

3. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

4. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

5. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lương Đình C 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Lê Minh V, về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/12/2024, các bị cáo Trần Ngọc L, Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Ngô Minh H và Lương Đình C kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không cung cấp thêm các tài liệu mới để bổ sung cho nội dung kháng cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, vai trò cũng như nhân thân của từng bị cáo, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt các bị cáo Trần Ngọc L, Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Ngô Minh H và Lương Đình C về tội “Hủy hoại tài sản” với mức hình phạt như Bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Các bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Ngọc L, Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Ngô Minh H và Lương Đình C trong thời hạn luật định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Căn cứ lời khai của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 ngày 22/5/2021, tại thửa đất số 536, tờ bản đồ số 19, diện tích 500m², tọa lạc tại tổ 20, ấp Bình Trung, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Trần Ngọc L, Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Ngô Minh

H, Lương Đình C, Lê Minh V đã cùng nhau thực hiện hành vi cố ý đập phá, hủy hoại 02 mảnh tường rào của ông Hoàng H2, có tổng giá trị là 27.888.000 đồng.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Ngọc L, Đặng Minh K, Huỳnh Minh T, Ngô Minh H và Lương Đình C đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đã có hành vi dùng búa đập phá, hủy hoại hàng rào của ông Hoàng H2 mà không có sự đồng ý của chủ sở hữu, với giá trị tài sản thiệt hại là 27.888.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Ngọc L và bị cáo Ngô Minh H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đặng Minh K, Huỳnh Minh T và Lương Đình C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Đình C cung cấp đơn có xác nhận của chính quyền địa phương là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo Trần Ngọc L nộp bổ sung hồ sơ bệnh án bị cáo bị nhồi máu cơ tim, dẫn tĩnh mạch chi dưới, thoái hóa sụn chêm ngoài, thoái hóa khớp gối; gia đình bị cáo Huỳnh Minh T có ông nội, bà nội là người có công cách mạng, mẹ ruột bị cáo mắc bệnh tâm thần phân liệt, là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không bàn bạc trước. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhưng cần có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Ngọc L, Huỳnh Minh T, Lương Đình C, Đặng Minh K, Ngô Minh H, sửa một phần Bản án sơ thẩm.

[5] Các bị cáo Trần Ngọc L, Huỳnh Minh T, Lương Đình C, Đặng Minh K, Ngô Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Ngọc L, Huỳnh Minh T, Lương Đình C, Đặng Minh K và Ngô Minh H; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HSST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Minh K 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Đình C 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Các bị cáo Trần Ngọc L, Huỳnh Minh T, Lương Đình C, Đặng Minh K, Ngô Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND huyện Cần Giờ; (1)
- VKSND huyện Cần Giờ; (1)
- Công an huyện Cần Giờ; (1)
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ; (1)
- Bị cáo; (5)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (5)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (29). (7)

Phạm Viết Hùng